

TRUYỀN BÀ

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



16° Indoch. Piette 1258

TRÒI PHẠT

Số 88

Truyện của ĐÀO-THIỆU

1-7-43

Mỗi số 0\$20 — 3 tháng 2\$50 — 6 tháng 5\$ — cả năm 10\$
Mandat gửi ở VŨ BÌNH-LONG chủ nhà xuất-bản TÂN-DÂN, Ha Noi

TRUYỀN BẢ

- Số 72 — Nhạc, Huệ, Lữ của Ngọc-Giao
- 73 — Thằng bé chăn dê của Ngọc-Cư
- 74 — Võ sĩ Bọ Ngựa của Tô-Hoài
- 75 — Cái quạt mo của Thâm-Tâm
- 76 — Rừng, Núi, Biển của Phạm Bá-Đại
- 77 — Bàu sữa hươu của Ngọc-Giao
- 78 — Đóa hồng màu nhiệm của Anh-Kiến
- 79 — Ba ông cháu của Tô-Hoài
- 80 — Biệt sống của Phạm Bá-Đại
- 81 — Sét sành và chim choẹt của Đào-Thiện
- 82 — Bài sử ký của Thanh-Châu
- 83 — Chim làm tổ của Thâm-Tâm
- 84 — Trên biển cát của Lê Chung-Vinh
- 85 — Nguyễn Xi của Nguyễn Đình-Tư
- 86 — Người mẹ của Mạnh Phũ-Tư
- 87 — Tiểu anh hùng của Ngọc Giao

Số 89 ra ngày 8-7-43

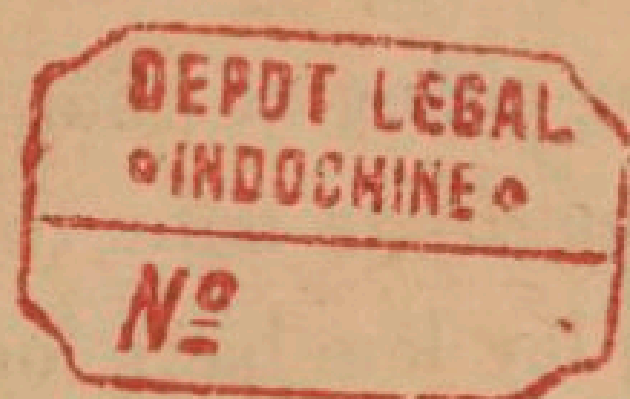
NGOẠI Ô SAIGON

Đó là một truyện giáo dục của Đoàn-Nghi cực tả cái đời sống của dân làm ăn ở xóm Bàn-Cờ ở ngoại-ô Saigon. Thoại, một cậu bé nhà nghèo suýt thì cũng bị cuốn vào đồng bùn hôi tanh, nếu không có một bà mẹ biết chăm lo giáo dục của con, và nếu anh không có một tinh thần cương quyết. Anh muốn tự tay làm lấy cuộc đời... Anh mang năm đồng bạc lên Saigon tìm bạn để kiếm ăn nuôi mẹ một cách lương thiện thì...

Năm đồng bạc đi đâu? Thầy âu-phục đứng trên xe điện là ai? Thoại chết hay sống?

Các bạn đọc T. B. số 89 ra ngày 8-7-1943 sẽ biết.

TRÒ'I PHẠT



CÓ ai tin rằng có những quả lê to bằng đầu người, ngọt ngào, thơm phưng phức, những chùm nho rộng bằng chiếc rổ lớn mọng nước và ngon như mật ong ?

Có ai giống được những quả đậu dài bằng cánh tay, những cây rau cao hơn người lớn, để làm thức ăn thừa thãi cho hàng chục gia-đình đông đúc trong một ngày ?

Tất cả những hoa lợi hiếm có ấy, người ta thấy rất nhiều ở một xứ kia, một xứ không có mưa to, nắng gắt, không có bão lụt luôn luôn. Ở xứ ấy, mùa đông và mùa hè như phảng phất. Dân cư bao giờ cũng quen thuộc với gió lạnh, với nắng ấm, khí hậu ấm áp của mùa xuân hay mát mẻ của mùa thu. Họ được sống trong cái hạnh phúc hoàn toàn ấy mãi về quê hương, đất nước họ đã có một nàng Tiên xinh như hoa sớm, đẹp như sao băng, che chở. Nàng Tiên ấy đã cho họ được mãn nguyện những ước vọng và gây thái bình,

phồn thịnh cho tất cả nhân dân. Vì vậy, trong suốt cả một cõi đất rộng không có lấy một người ăn xin hay một sự vay mượn cón con. Họ phong lưu sung-sướng chẳng ai phải chạm tới lợi của ai nên không bao giờ người ta nghe thấy một lời cãi cọ và nàng Tiên cũng lấy làm bằng lòng những linh hồn sống dưới cái gậy phép của nàng. Nàng không hề từ chối một lời cầu khẩn của ai. Người nào có cái gì không được vui vẻ hay muốn ước mong điều gì, chỉ việc khoanh tay, quỳ xuống đất nói :

— Thừa nàng Tiên, tôi khổ sở.

Chỉ nói thế thôi, chớ không cần phải trình bày những nỗi u ầu ở trong lòng và nàng Tiên xinh tươi sẽ đọc được trí óc và ban phúc cho.

Một buổi sáng mát lành, sau khi truyền lệnh cho bản nhạc thiên nhiên ngừng tiếng, chim chóc thôi hát, hoa lá thôi múa, cây cỏ thôi reo, nàng Tiên trá hình thành một bà cụ già gầy guộc, run rẩy yếu đuối trên gậy trúc và trong những manh quần áo rách rưới, hôi mù để đi thử lòng dân chúng.

Nàng rò rẫm tới kinh thành và lạc tới hoa viên, trước cung điện đức vua. Nơi để đô, hôm đó, nhân dân ngạc nhiên thấy một kẻ ăn xin già nua lạc lõng. Họ nhìn cụ già bằng những con mắt lãnh đạm hoặc khinh bỉ hay ghê tởm. Người lớn thì nhỏ nước bọt lánh xa, trẻ con thì theo sau trêu ghẹo. Chúng lấy đá



Chúng ta lấy đá ném cụ.

ném cụ, chúng lấy gậy để soạc thêm những chỗ rách trên áo cụ hoặc xô nhau giật cây trúc của cụ và giấy cụ ngã quay lơ. Chúng cười reo cười vui vẻ trước cái trò chơi ích kỷ, độc ác ấy. Cụ cũng không cần van xin tui trẻ vì có lẽ, cụ biết rằng những lời của cụ chẳng có thể làm mềm những trái tim khô rắn, Cụ lẳng lặng bước đi hình như không để ý tới những đứa mắt dạy nô nghịch đằng sau.

Ngay khi đó, đức vua và Công-chúa đi ngoạn cảnh trở về, huy hoàng trên chiếc ngai vàng tám ngựa. Tiếng loa thét ầm vang của đạo binh dẹp đường làm tụi trẻ hoảng sợ, chạy toán loạn đề mặc bà cụ tiều tụy ngơ ngác giữa đường, chẳng chịu tránh xa giá. Có tiếng quát :

— Con mụ điên bần thiú kia, muốn chết hay sao mà không chịu tránh sang một bên ?

Bà cụ già còn đang luống cuống thì một tên lính đã phi ngựa tới bên và dơ thẳng chiếc roi da vụt vào người cụ. Bà cụ ngã xuống đường, không đứng lên được nữa. Công-chúa bừng bừng nổi giận, vội vàng, tự trên xe chạy xuống mắng tên lính kia hết lời đã không biết kính trọng người nhiều tuổi và tàn ác với người nghèo khổ. Công-chúa tới đỡ cụ già dậy, phủi quần áo cho cụ và dịu dàng an ủi ;

— Thưa cụ, xin cụ đừng chấp quân vô học đã mù quáng vô lễ với cụ. Chẳng hay cụ ở đâu tới đây mà phải dò dẫm một mình không người đưa dắt ? Cụ có việc gì bảo cháu, nếu có thể, cháu sẽ hết lòng giúp đỡ.

Bà cụ vẫn chưa hết hoảng sợ run lên đây đây, mắt nhìn trước, nhìn sau. Cụ ấp úng :

— Đây... là... đâu ? Cô là... ai ?

— Thưa cụ, đây gần Hoàng-thành và cháu cùng đức vua cha đi ngoạn cảnh, trở về.

Bà cụ vội vàng quỳ xuống, cuống quýt :

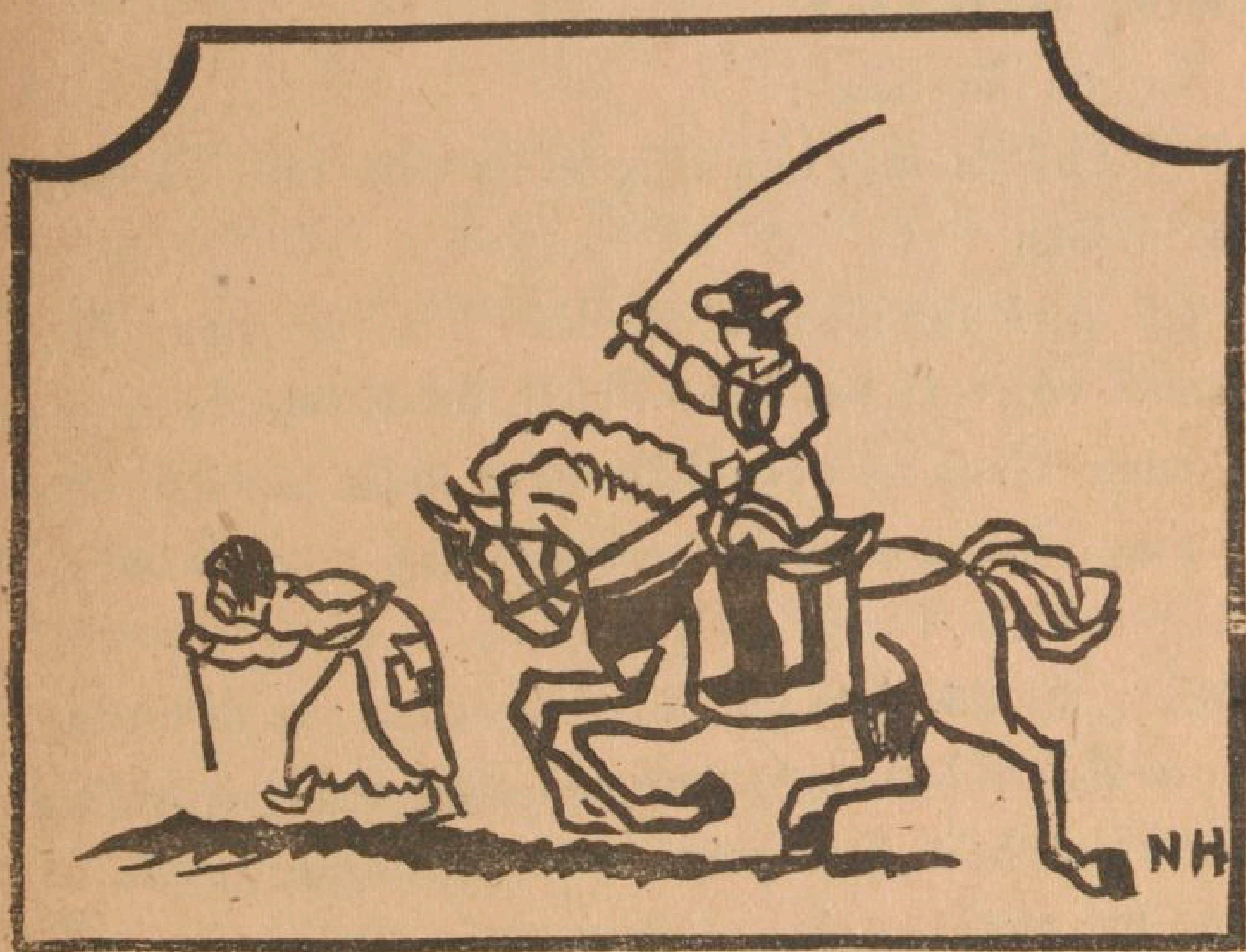
— Già thật có tội với hoàng-thượng và công-chúa,
Công-chúa Mai-Thanh nâng ngay cụ dậy và dịu dàng nói :

— Cụ không biết thì sao gọi được là có lỗi. Cụ tới đây có việc gì mà lại bị trể con trâu ghẹo ?

— Thừa công-chúa, già có đứa cháu gái chẳng may bị người ta dỗ đi mất. Già quá thương cháu nên đi tìm và đã mấy ngày ròng rã cũng vẫn chưa thấy.

Bà cụ nói xong lại thở hồn hển như mệt nhọc lắm.

— Chắc cụ mệt lắm và đói nữa, nhân tiện xin mời



Bà cụ già còn đang luống cuống thì một tên lính
đã phi ngựa tới.....

cụ về cung nghỉ ngơi, ăn uống để lại sức rồi hãy lên đường tìm cháu hay cụ để cháu cho người đi tìm giúp.

Cụ già thẳng thắn nhìn Mai-Thanh Công-chúa còn nhỏ, mới độ mười bốn mười lăm tuổi. Suối tóc mây buông rủ ngang vai đủ tỏ rằng nàng là một cô gái xuềnh xoàng, không ưa trang điểm. Dưới đài trán thơ ngây, chiếc mũ thon thon dọc dừa, với khuôn mặt trái xoan trắng trẻo gợi cảm tình của tất cả mọi người. Cặp môi son tươi sáng phảng phất một nụ cười có duyên luôn luôn như hứa hẹn những lời an ủi nhiệm-mầu ở một tấm lòng trong trắng... Và nhất là đôi mắt, trời ơi đôi mắt to, tròn và đen lay láy chứa chan một tình thương yêu vô hạn!

Cụ già lầm bầm :

— Thật là một hòn vàng trong đám bụi. Ta cũng đỡ tủi lòng.

Cụ tỏ vẻ ưng thuận những lời của Công-chúa. Sau khi nói với vua cha, Mai-Thanh đã đỡ cụ lên xe để về cung. Nàng sai quân hầu mang quần áo mới cho cụ thay, dọn cơm cụ dùng và sửa sang một căn buồng để cụ nghỉ.

Sự giúp đỡ những người khốn cùng, an ủi những người đau khổ là thiên tính của công-chúa và không ai là không biết. Đức vua, một người thương dân vô cùng bao giờ cũng chiều theo ý muốn của con và mỗi lần ngài thấy Công-chúa làm việc nhân đức, thường

mím cười sung sướng tự hào con mình thật đáng để làm gương cho hàng triệu nhân dân. Ngài tin rằng Trời, Phật ân thưởng cho ngài vì đã sinh ra đứa con ngoan ngoãn nên nhân dân trong nước mới được sung sướng dưới sự che chở của nàng Tiên ban phúc.

Cả ngày hôm ấy, cụ già nghèo khó sống trong sự giàu có hoàn toàn. Công-chúa lúc nào cũng quần quít bên cụ và luôn luôn mời cụ ăn uống. Trước mặt cụ mâm bánh, toàn những bánh ngon, lúc nào cũng đầy ụ ; đĩa hoa quả, toàn hoa quả quý, chẳng bao giờ vơi; những chai rượu, toàn một thứ rượu bồ đào, đầy tới nắp.

Công-chúa sung-sướng, nhân thấy cụ già say sưa những hương-vị lạ lùng. Nàng thích nhất những câu chuyện cổ tích cụ kể, nên không lưỡng lự. công chúa tỏ ý muốn giữ cụ ở lại ít lâu và nàng sẽ cử người giúp cụ trong việc tìm cháu.

Cụ chưa biết trả lời sao.

Đêm hôm ấy, tới khuya lắm, Công-chúa mới chào cụ về cung ngủ. Vừa đặt mình xuống giường nàng chợp mắt ngay và nàng đã lạc vào một giấc mơ đẹp dễ.

Nàng ngơ ngác giữa một khu vườn 'chốn non tiên, một khu vườn xinh xẻo có trăm giống chim bay, có ngàn loài bướm đẹp, có vạn thứ hoa thơm. Bầy chim đã hiến nàng những bản nhạc tuyệt vời và đã hái dâng

nàng nhiều quả chín ngọt. Bướm đẹp đậu vào tay, áo, tóc Công-chúa thêm xinh tươi. Hoa mọc liên liên dưới bước đi của Mai-Thanh và bông nào cũng hướng cả về phía nàng, tung phấn hương, rún rẩy biểu diễn những điệu múa rất khéo dưới mắt nàng, theo sự chỉ dẫn của làn gió mát, nhẹ qua.

Tất cả khu vườn đều tấp nập đón Công-chúa nhưng nàng vẫn thấy mỗi buồn man mác thâm lẫn tâm hồn : đó là sự cô độc, vắng vẻ không thích hợp với lòng trẻ thơ.

Nàng tự bảo :

— Nếu có cụ già ban sáng lại đây nói chuyện với mình thì vui biết chừng nào !

Đề chiều ý Công-chúa, cụ già đã tới, nhưng không đi tới với cái thân hình tiều tụy nữa, mà trái lại, lại lộng lẫy trong màn hào quang chói lọi và giữ lại giáng nàng Tiên.

Mai-Thanh sợ hãi, vội vàng quỳ xuống đáp lễ. Nàng Tiên mỉm cười đỡ lấy tay nàng và tra vào ngón tay út của nàng một chiếc nhẫn kim cương sáng ngời.

— Em đã làm ta hài lòng. Em rất ngoan ngoãn với mọi người và nhất là với những người nghèo khó. Bà lão ăn xin khốn khổ xin đền ơn em chiếc nhẫn đó. Em nên giữ áo luôn trong mình vì nó có thể tránh cho em những sự nguy hiểm trong đời.

Rút lời nàng Tiên biến mất không muốn để Công-chúa cảm ơn.

Mai-Thanh giật mình tỉnh giấc, hết sức ngạc nhiên khi thấy chiếc nhẫn nàng Tiên cho trong giấc mộng đang le lói trên tay, và nàng sung sướng...

Sáng hôm sau, ở kinh-thành người ta không gặp bà lão ăn xin đâu nữa, nhưng ở một vài nơi người ta lại mới thấy một ông lão ăn mặc rách rưới giắt một con chó ghẻ lở đi lang thang hết làng này sang làng khác cầu sự bố thí của mọi người. Ông cụ kêu rất thảm thiết từ sáng đến tối cũng chẳng được một ai để ý tới. Thấy một người ăn chuối vất vỏ xuống đất,

ông liền
chạy tới
định nhặt
mảnh vỏ
đút vào
miệng
Người đó
như khôn

muốn trông cái
ghê tởm trước
mắt, nên đã giật
lấy cái vỏ xanh
vứt xuống rãnh
Ông nuốt nước
bọt trông theo,
nất rưng rưng



Một ông lão rách rưới dắt một con chó....

lệ. Có lẽ ông đói lắm vì ông kêu không ra tiếng nữa rồi. Ông lê thân đi chậm chạp và yếu đuối. Bỗng một con bé gánh nước đi qua. Ông giữ thùng nó lại dằn nì :

— Cô cho lão xin một ngụm nước. Lão khát quá. Nói rồi ông toan ghé miệng vào thùng uống, nhưng một cái tát đến ù tai đã làm ông ngừng lại. Con bé giật ra đi, và nói :

— Đồ chó ghẻ, khát xuống sông mà uống có được không ? Ai hầu cái của nợ ấy.

Ông lão già ấy là nàng Tiên ban phúc của chúng ta đời lột. Nàng tức lắm nhưng nàng vẫn cố nhịn vì nàng muốn đi cho cùng cái xứ mà nàng hằng che chở để thử lòng dân.

Ngày tháng qua và nàng Tiên đã đi khắp đất nước. Nàng nhận rõ rằng mọi người rất độc ác, không đáng hưởng cái ơn huệ của nàng, trừ đức vua và công-chúa.

Nàng tức giận trở tay lên trời nói :

— Nhân dân độc ác, nhân dân tham lam ! Từ giờ ta sẽ mặc các người và các người sẽ chịu sự trừng phạt của trời phạt : hai năm nữa, các người sẽ chịu họa rét, ba năm nữa, họa đói và bốn năm nữa, họa nóng rồi thì các người sẽ phải sống như luật trời, cuộc đời của các người sẽ đầy rẫy những sự lầm than, khổ sở.

Nàng đã bỏ ra về, về tòa lâu đài kia ở một nơi không ai dám đặt chân tới, trên một đỉnh núi vôi vọi

quanh năm vây phủ mây dày. Nàng sẽ ngủ một giấc ngàn năm và hồ, báo, sư tử cùng mọi thú trên rừng sẽ canh phòng giấc ngủ của nàng có hoa ngàn sức hương, có chim ngàn ru hót.

Trên đường về nàng đã mang mối căm tức, giận hờn và lời nguyện không bao giờ trở xuống với loài người khổ nạn.

Một buổi chiều, nàng gặp một lão đánh cá lão đảo đi ngoài bãi cát. Lão ta say rượu tới mềm người và thoáng trông, nàng Tiên cũng đủ nhìn thấy lão là một người hung ác hơn ai hết ở đôi mắt xếch ngược, chiếc mũi quặp xuống và những vết sẹo ngang dọc trên mặt.

Dù hung ác tới đâu mặc dầu, lão cũng tỏ vẻ sợ sệt trước mặt nàng Tiên—vì nàng không trá hình nữa—và lão quỳ xuống khoanh tay nói :

— Thưa nàng Tiên, tôi khờ sở.

Đó là lời nói mà dân trong xứ ai cũng biết để cầu khẩn một điều gì và lời nói của lão đánh cá đã gợi thêm lòng căm hờn của nàng Tiên ban phúc. Nàng mỉa mai :

— Ta rất hối tiếc những phép của ta. Ta biết rằng các người sẽ đời đời độc ác.

Nhưng nàng cũng đọc qua trí óc của lão già : lão đang mong được say sưa hơn thế nữa mà chỗ tôm cá bán rồi chỉ cho lão được hơi mê man.

Tức thì ba hũ rượu lớn hiện ra trước mặt lão.

Trước khi đi nàng Tiên còn ban cho lão một chiếc túi thêu và dặn :

— Bốn năm nữa, bảo vật này sẽ giúp người sung sướng bằng bốn câu ước.

Nàng muốn dùng lòng khốn nạn của loài người để trừng phạt thêm loài người vì chiếc túi thêu kia, bốn năm nữa sẽ mang lại cho lão đánh cá những điều mong mỗi hiềm độc.

Lão già bái tạ và nàng Tiên theo làn gió nhẹ về tòa lâu đài lộng lẫy chốn xa xôi.



NANG Tiên ra đi một buổi hoa đào rợp đất, lá xanh đầy cành.

Đã một lần lá úa rụng, một lần quả chín và nhân dân đã phải chịu sống những tháng nắng gay và những tháng gió may mưa lạnh. Nhưng mắt họ không thấy bờ ngõ trước sự thay đổi lớn lao ấy mà lòng họ chỉ thấy khổ sở hơn xưa. Lần đầu tiên họ thấy luyến tiếc vì họ không còn được toại nguyện khi họ mong ước một điều gì. Nắng hè đã làm mọi người mệt nhọc, khí lạnh đã làm họ héo lòng, và lá đông rơi rụng kéo cảnh vật đất nước họ vào một sự buồn tẻ mênh mông. Họ làm lụng rất khổ sở mà sự cần dùng hình như vẫn thiếu thốn : những quả lê bé dần lại bằng nắm tay, những

chùm nho quất đi bằng chiếc lá và rằng họ đã phải bám vào những hương vị chua, chát, cay, nồng.

Trong vườn, ngoài ruộng, những quả đậu dài mới độ một gang đã thôi lớn và cây dưa không bao giờ vượt qua đầu gối kẻ nông phu.

Họ ăn uống không no đủ và những sự vay mượn đã gây trong lòng họ những sự hiềm thù, cãi cọ. Mọi nơi, người ta đã nói :

— Nàng Tiên ban phúc không còn nữa.

— Nàng Tiên ban phúc tới xứ khác rồi.

Những lời nói đó đều lọt tới bệ rồng và vua đã thờ thần tự hỏi vì sao ?

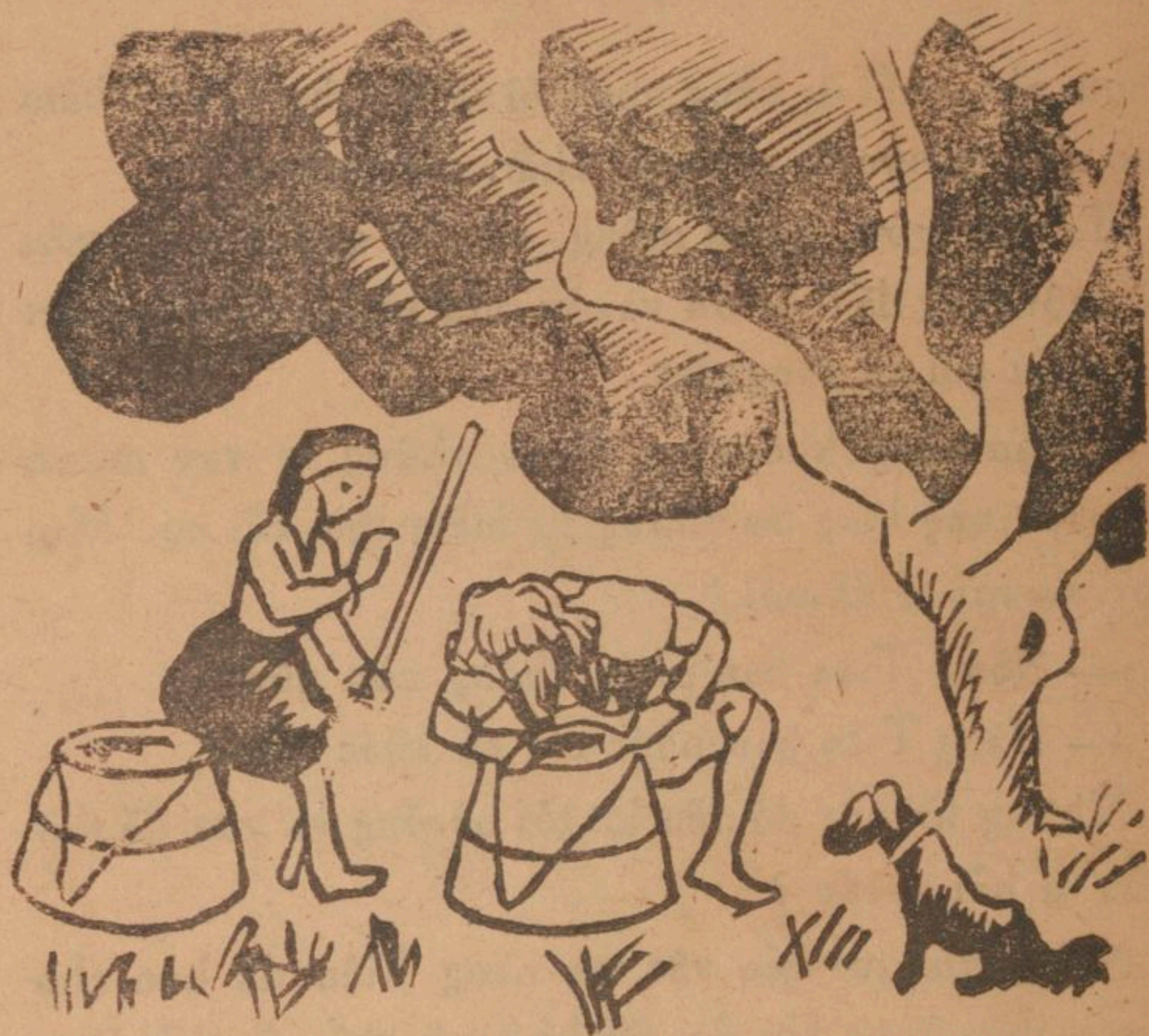
Ngài nghĩ tới bảo vật mà nàng Tiên đã ban cho Công-chúa trong khi đội lốt kẻ hành khất đi thử lòng dân và ngài cũng đã tự trả lời :

— Chỉ tại sự tham lam, độc ác của mọi người.

Ngài vừa buồn, vừa lo nên ngài thường đi ngoạn cảnh hoặc đi săn bắn cho khuây khỏa tuổi già, và Công-chúa vẫn ăn ở phúc đức.

Tấm lòng vàng và sắc đẹp không hai của Công-chúa, chẳng những dân trong nước kính chuộng mà các hoàng-tử lân bang cũng vẫn mong ước được sống cạnh nàng.

Tất cả những lời dạm hỏi cùng những sính lễ bằng vạn kho châu báu đều bị đức vua từ chối, lấy cớ rằng



Cô cho lão xin một ngụm nước...

Công-chúa còn nhỏ vì vua sợ tuổi già của ngài sẽ vắng vẻ phải xa đứa con độc nhất của ngài và nhất là vì ngài chưa chọn được rể hiền để sau này nhường ngôi báu.

Một hôm, đức vua, Công-chúa cùng các quân thần ngự thuyền đi dong chơi ven bờ biển, bỗng Công-chúa vô ý đánh rơi chiếc nhẫn kim cương xuống nước. Các quan văn võ định nhảy theo để lấy lại của báu dâng trả nàng nhưng đức vua nhất định không cho dù ngài đã phải đau lòng trông con khóc lóc. Ngài nói :

— Chiếc nhẫn kia quý thật, xong một mạng người bao giờ cũng quý hơn. Một mạng các khanh mất đi, nước nhà sẽ thiệt mất một người tài giỏi. Ta biết rằng các người không sợ nước lạnh, nhưng sức người có bao giờ chống lại được với sóng cả, với cá to. Vậy việc này ta phải mộ những anh tài đủ sức, đủ mưu mới được.

Các quan cùng quân lính không phải lấy lại chiếc nhẫn cho Công-chúa để nhận sự ban thưởng đích đáng của đức vua. Họ đã quên cả nỗi nguy hiểm như vậy vì họ không muốn trông thấy đôi mắt đầy lòng thương của Công-chúa phải xa lệ, nét mặt nhu mì của nàng phảng phất sự buồn rầu. Vua biết lắm nên ngài đã cấm không cho mọi người nhắm mắt đưa thân vào chỗ chết.

Chiếc nhẫn rơi xuống đáy biển và đêm đêm ánh hào quang tỏa sáng chói lọi cả một giải nước mênh mông. Công-chúa càng trông thấy càng tiếc của và nàng buồn bã chẳng muốn làm gì. Đức vua thương con vô cùng, nhưng biết làm sao ?

Mấy hôm sau, khắp trong nước, chỗ nào cũng thấy gián cáo thị ban thưởng cả một kho vàng cho người nào lấy được chiếc nhẫn cho Công-chúa. Lòng tham bừng dậy trong óc nhân dân và mọi nơi, người ta rủ nhau đi tìm nhẫn.

Người đầu tiên nhảy xuống biển đã đề cho lũ con nhỏ chịu cảnh mồ côi.

Người thứ hai muốn vàng bạc châu báu là một người mất tích,

Người thứ ba lặn xuống sâu đã làm cho mọi người kinh khủng khi thấy nước biển pha màu máu đỏ lòm.

Tuy vậy vẫn có người thứ tư, năm, sáu, bảy... v... v... theo gót những kẻ sáu số kia, và mới dăm hôm góc biển ấy đã làm một năm mồ chung của trăm ngàn sinh linh hám của,

Vua được tin ấy đau xót vô cùng. Ngài dễ dàng an ủi Công-chúa và cho bóc hết những cáo thị ở mọi nơi để bớt hại cho nhân dân. Người ta còn đang nghĩ cách để tìm nhân thì một hôm họ thở dài luyến tiếc trông những mảnh giấy kia dần dần biến hết. Song những lời hứa hẹn của đức vua đã lọt vào mắt một hoàng tử một nước xa đi du lịch vừa tới đó. Không ai nhận được hoàng tử vì người đi ngoạn cảnh lạ, trong bộ y phục của chàng thư sinh có tiêu đồng theo sau.

Đó là hoàng-tử thứ ba của một xứ cách đây hàng mấy trăm ngày ngựa. Mắt sáng ngời và môi thắm như hoa, lời nói và giảng diệu uyển chuyển và thanh tao, hoàng tử đã đề mọi người nhận rõ rằng chàng là một người tài hoa lỗi lạc và âm đức rất rào. Chàng buồn vì đức vua cha băng hà và anh chàng lên nối

ngôi trị vì muôn dân một cách tàn ác, nên chàng đi du lịch đây đó lấy cảnh lạ làm bạn, văn thơ làm vui. Chàng đặt bước tới xứ này không ngoài cái mục đích được biết cái nhan sắc nghiêng thành của Mai-Thanh Công-chúa. Lần đầu tiên được ngắm nàng tha thướt cạnh ngàn hoa trong vườn thượng uyển, hoàng tử như được nhấp hơi men nồng.

Chàng không nghĩ tới sự giàu sang, nhưng cái hân hạnh cho chàng được tự mình tra vào tay Công-chúa chiếc nhẫn kia làm chàng thêm quả quyết. Chàng tự tin ở mình lắm và nói :

Trời phật hãy giúp tôi để làm vui lòng người nhân đức.

Đêm tới chàng lững thững một mình ra bãi biển. Chàng nhẹ bước dưới trăng bạc, trong ngàn gió lộng với một lòng tin cao cả.

Bỗng chân chàng vướng phải một vật gì mềm lạnh. Chàng nhìn xuống : một con cá nhỏ lạc loài đang giãy mình trên bãi cát. Chàng nhặt con cá lên tay rồi vút xuống biển, nói băng quơ :

— Một sinh vật được giải nạn. Cá hỡi ! xuống lấy cho ta chiếc nhẫn quý kia để ta giải được những nỗi buồn cho công chúa.

Hoàng tử còn đang nghĩ cách làm vui lòng người mộng, thì ánh hào quang dưới đáy biển tắt dần và chàng chưa kịp ngỡ thì một người con trai sinh

đẹp lộng lẫy trong chiếc áo bào dát kim cương đã hiện ra trước mắt. Người trai trẻ ấy quỳ xuống chân hoàng tử, tay dâng chiếc nhẫn và cung kính nói :

— Tôi là thần coi góc biển này, chẳng may mắc nạn vì quá vui chơi không nghĩ tới lúc nước triều hạ thấp. Hoàng tử đã cứu giúp, lẽ nào tôi dám quên ơn. Vậy tôi xin dâng ngài chiếc nhẫn để tạ lòng người quân tử.

Hoàng tử như sống giữa giấc mơ. Chàng sung sướng đến lặng người, vội vàng đỡ chiếc nhẫn và cảm ơn thần biển.

Thần biển chào hoàng tử rồi biến mất và hoàng tử thông thả về nhà trọ.

Sáng hôm sau, nhân dân được tin công chúa đã lấy lại được vật xưa và trong triều, vua bày tiệc và mang châu báu vàng bạc ra ban thưởng cho người tài giỏi. Ngài hết sức ngạc nhiên khi thấy kẻ thư sinh kia sau khi đã dâng công chúa bảo vật, bái tạ ra đi không nhận một tí gì cả.

Chàng thư sinh ra đi và vua thấy buồn lạ, còn công chúa thì nàng thấy sao suyển cả lòng. Ngài lăm bầm :

— Thật là một anh tài, ít người bì kịp, đã được trời phật đỡ đầu.

Trong óc ngài đã nảy ra ý nghĩ muốn dụ người ấy về làm quan hay đúng hơn, muốn cất người ấy lên ngôi phò mã vì người đâu mà phong nhã lạ thường,

giáng di uyển chuyển mà hùng dũng, giọng nói thanh tao nhưng có uy quyền.

— Chắc trời phật đưa đường chỉ lối cho người tà giỏi, nhân đức, làm vui lòng công chúa.

Nhưng, chàng thư sinh đã ra đi và ra đi xa lắm. Thật thế, hoàng tử đã trở về để sắm sửa lễ vật mong hưởng hạnh phúc đời đời bên công chúa Mai-Thanh.



Lão ta say rượu đến mềm người.

MỘT năm qua, rồi năm nữa qua. Hai năm trời dài dằng dặc đầy những sự khó khăn lắm than qua đi rất chậm chạp, và nhân dân cũng đã quen dần sự vất vả của cuộc đời. Nàng Tiên ban phúc hình như đã bị quên lãng trong óc mọi người dù bấy giờ mùa xuân ấm áp đã tới nhắc nhớ cái ngày xuân nào nàng giận dỗi bỏ xứ họ về tòa lâu đài xa tắp tận chân mây.

Mùa xuân tới sưởi ấm lòng người và nâng nhẹ đời họ. Nhân dân sung sướng tận hưởng những tia nắng ấm, những làn gió lành, những hạt mưa làm nảy chồi cây cỏ.

Họ nghỉ việc để đùa vui vì một năm họ mới lại được sống những cảnh xưa — nhưng rất ngắn ngủi — có một lần.

Tới lúc họ sắp sửa đi làm những công việc hàng ngày vất vả và bạc bẽo như lòng họ thì một trận mưa to đã giắt theo gió lớn đến ngăn cản họ.

Trời mưa như không bao giờ hết nước, mưa xuất ngày ấy sang ngày khác. Trời mưa như muốn làm lở núi, rộng sông lại thêm gió cả rồn rập đủ mọi chiều và không bao giờ ngớt.

Giữa mùa xuân mà khí trời đã đổi thành lạnh đến héo người.

Chẳng bao lâu nước đã tràn lấn cả một xứ và bão táp đã làm tan nát cả một giang sơn. Nhân dân khổ sở vô cùng và chết hại không biết bao nhiêu mà kể. Nhà cửa không còn, ruộng nương ngập lụt. Họ đành thu nhặt những lương khô, rủ nhau ăn núp trong các hang hốc. Cả một xứ đông đúc phỉ nhiêu nay đã nhường chỗ cho sự hoang tàn vắng vẻ.

Mưa luôn trong sáu tháng giới tầm tã. Một buổi kia đã ngớt, mọi người kéo nhau ra các cửa hang để đi kiếm mồi ăn, họ rất hoảng kinh khi thấy cả một biển nước chưa kịp rút đã đóng thành băng và họ có cảm tưởng lạc vào một nơi sa mạc toàn nước đá. Họ họp nhau từng đoàn lớp, thất thểu trở lại kinh thành để xin nhà vua cấp chăn.

Dọc đường, thần rét đã giết hại một phần ba dân chúng.

Sau mấy ngày đầy cơ cực nguy hiểm đi trên gương nước họ đã trở về tới kinh thành.

Tất cả những tòa lâu đài ấy xung quanh có một bầu ánh sáng ấm áp bao bọc : đó là luồng hào quang tiết ra ở chiếc nhẫn kim cương của công chúa và đã giúp nàng, đức vua, cùng các quan tránh được những sự nguy hiểm không lường.

Đứng trên lầu, Vua và Công chúa trông mọi người tiều tụy, ốm yếu trở về, rất ái ngại và thương xót. Ngài cho mấy kho lương thực mang phân phát cho đám tàn dân và khuyên mọi người nên đi tìm những hang hốc mà ẩn núp, nếu không, sức lạnh sẽ diệt dần. Vua cho mọi người ăn uống no nê, phát quần áo ấm cho mặc và ngài không quên gửi phần cho những người đang ngắc ngoải ở mọi nơi.

Mặt trời bỏ nhân dân trong mười hai tháng.

Rồi một buổi, trời bùng nắng, làm tan hết cả những mảnh băng mênh mông.

Mấy hôm sau nước rút xuống và cái xứ kia chỉ còn là một thửa ruộng bùn lầy lan mãi đến tận chân trời bát ngát.

Thế là một năm nữa đã qua với những sự hãi hùng khốn khổ.

Năm sau, mọi người tưởng thoát nạn, vội vã sửa giồng vườn đất để trồng trọt cây cấy vì tất cả các nguồn sống đã cạn hết ở mọi nơi. Sự đói đã trông rõ. Vì vậy họ đã để những giờ phút đầu tiên lo tới cách nuôi thân hơn là sửa sang nhà cửa. Khốn nạn, trời phạt đã trừng phạt dân chúng một cách quá đau đớn vì năm ấy đại hạn. Suốt mười hai tháng trời giông dã, người ta không trông thấy một giọt nước mưa hay một màn sương mát. Các hoa màu đều héo dần, rồi chết rũ. Thần đói đang hoành hành khắp mọi nơi. Một vài chỗ đã nổi lên những quân cướp bóc và một củ chuối bảy giờ cũng có kẻ tranh nhau đến phải giết lẫn nhau. Những thân hình tiều tụy gầy dẹt, đi lang thang đây đó để tìm cái sống. Loài người đã phải nhấm mắt ăn thịt nhau và những người có chút linh hồn sáng suốt đã phải chôn bớt con cái đi để đỡ phải trông chúng quẩn quại chờ cái chết.

Bao nhiêu kho lương thực, nhà vua đều mang phân phát cho dân và chẳng bao lâu cũng cạn. Vua thương xót vô cùng. Ngày đêm ngài mang hết tâm-trí ra để nghĩ cách cứu vớt nhân dân, nhưng có ai can được ý ngài. Ngài cho sứ giả đi cầu cứu các nước láng giềng và một vài nơi đã mang giúp thóc lúa, trâu bò, lợn gà cùng hoa quả. Song số người khổ sở thì đông mà sự cứu giúp chỉ có hạn, nên những lương thực cũng hết mà thần chết vẫn chưa chịu buông tha mọi người.

Trời cứ nắng mãi và năm sau nữa, mặt trời như sán gần lại để đốt cháy loài người và làm cạn hồ, ao, sông, biển.

Ban ngày thì nắng xém da thịt, nung chín ruộng
đất. Ban đêm thì hơi nóng ở dưới bốc lên làm tê liệt
vạn vật.



Xin công chúa từ a lọi

Lại một lần nữa nhân dân kéo nhau đi lánh nạn ở các hang hốc.

Vô tình người ta nghĩ tới Nàng Tiên ban phúc và họ hội họp cử đại biểu đi cầu cứu nàng.

Một người can đảm hăng hái ra đi nhưng ngày này qua, ngày khác qua, mà cũng chẳng thấy trở về.

Một cụ già vì lòng thương người đồng loại, cũng đã lên đường, và một tháng sau dân chúng vui vẻ đón mừng cụ đã trở lại, nhưng cụ già đã trở nên một người vừa câm vừa điếc.

Sau không thấy người nào dám lên đường nữa, họ phải bắt buộc một vài kẻ hy sinh, nhưng người đi, đi mãi, tin về, bất tin.

Nàng Tiên ban phúc vẫn yên giấc trong tòa lâu đài lộng lẫy.

Trong đám người khổ sở đếm từng ngày sống đó, có một kẻ đã bắt đầu cười hát vui vẻ : kẻ ấy là lão đánh cá năm nào được nàng tiên ban cho chiếc túi thần để ước bốn câu.

Thật vậy, một hôm thấy mọi người bàn nhau đi cầu cứu nàng tiên, lão đánh cá đã nghĩ ngay tới những lời của nàng và bảo vật. Lão tìm chiếc túi thần và lão ước :

— Ước gì được một bữa cỗ lớn !

Tức thì một mâm rượu đầy ụ hiện ra, và lão già say khướt, cái say mà đã bốn năm nay lão mới lại được hưởng. Lão nhắm rượu với những món ăn mà từ thuở cha sinh mẹ đẻ lão chưa từng được nếm.

Những người láng giềng lạ lòng chạy tới xin ăn, lão đuổi đây đẩy, và lão chửi luôn mồm. Lão trách hết thầy mọi người đã thờ ơ với lão trong những ngày khổ sở thì tội gì lão phải nịnh ai.

Khốn nạn, lão đã quở oan hàng xóm.

No say rồi, lão đi dạo chơi để cho bạn bè ngạc nhiên thêm muốn cái bụng cứng phềnh và cái hơi rượu sặc sụa của lão. Lão đi hết hang này sang hang khác hãnh diện và kiêu ngạo. Lão tự nghĩ :

— Ta còn ba câu ước nữa thôi. Chẳng nhẽ ta lại để làm ba bữa cơm hàng ngày. Phải để ước cái gì sung sướng cho thần sắc và oai vệ để có quyền đánh chửi mọi người.

Chiều hôm ấy, lão nhin đói vì lão chưa nghĩ được gì để ước mà ước một bữa ăn nữa thì chẳng hóa đại đột lắm sao.

Sau một đêm, suy nghĩ kỹ càng, sáng hôm sau lão đánh cá dậy từ sớm và lão nhất định ước một câu nữa :

— Ước gì, chỗ này là một tòa lâu đài bằng vàng và một đoàn binh của ta, sẽ đón Công chúa Mai-Thanh về đây kết nghĩa vợ chồng.

Rút lời, lão đánh cá nghèo nàn, chống tay lên lan can một tòa lâu đài bằng vàng, mắt nhìn về phía kinh thành ra vẻ chờ đợi.

Ôi ! thật là mỉa mai. Lão đánh cá bỗng giật mình trông xuống những mảnh vá cùng lỗ rách ở chiếc quần độc nhất của lão.

Lão tức bực, chửi rửa luôn mồm. Lão chửi rửa lão đã ước một cách hớ hênh.

— Còn có hai lần nữa thôi. Chẳng lẽ ước một bộ quần áo thì phí quá. Thôi chốc nữa lột của một tên lính cũng được.

Lão lại dăm dăm nhìn về phía xa. Chân trời đã hiện rõ mấy lá cờ và tiếng âm nhạc đã văng vẳng nơi đây : đạo binh rước Công chúa về cho lão.

Lão mỉm cười sung sướng.

Một lát sau, đám rước dừng trước cửa tòa lâu đài. Công chúa, mặt buồn rầu thẳng thắn đi vào cùng lúc lão già chạy xuống đón.

Mới trông thấy công chúa uy nghi đường bệ, lộng lẫy trong màn hào quang chói lọi của chiếc nhẫn thần, lão đã thấy hơi sờ sợ — cái sợ của một kẻ trông rõ thấy tội lỗi của mình. Thân thể lão như bị một làn nước lạnh dội lên và lão đứng run trước mặt Công chúa, không nói được câu gì.

Công chúa quát mắt quát :

— Lão kia, ngươi muốn gì ?

Như có người đẩy ngã, lão quì xuống úp mặt vào chân nàng nức nở như một trẻ thơ :

— Xin công chúa tha tội cho tôi !

Mai Thanh ngạc nhiên cho lính đỡ lão dậy và nói :

— Cái gì đã xảy ra ở đây ? Đây là đâu ?

Trên đường từ kinh thành tới đây, nàng đã bị phép lạ làm mê man và mãi lúc lão già sụp lạy nàng mới tỉnh.

— Xin công chúa tha tội, con đã mù quáng mà ước như vậy và con hối hận lắm rồi.

— Người ước ta đến đây ?

— Vâng.

Như sống trong một giấc mơ vô cùng khủng khiếp, lão nâng chiếc túi thêu trên tay dâng Công chúa.

Công chúa vừa đỡ lấy chiếc túi, bỗng có mấy tiếng văng vẳng bên tai nàng :

— Muốn ước gì cũng được.

Nàng đã hiểu gần hết những cái gì vừa xảy ra, nên không chút lưỡng lự nàng nói :

— Ước : vật gì gây ra bởi phép lạ đều trở lại như xưa.

Một tiếng nổ vang, tòa lâu đài bằng vàng biến mất và Mai Thanh đang đứng trước một lão đánh cá nghèo nàn trong một cái hang xa lạ.

Tiếng nổ vừa rồi đã kéo lại hàng ngàn dân chúng khổ sở, ốm yếu vì đói rách, lầm than. Mọi người nhận được công chúa, hoan hô, ầm ỹ vang động cả một góc trời. Nàng cảm động đến rơi nước mắt. Kẻ xin cơm, người xin áo, thực là một cảnh thương tâm.

Nàng chưa biết nói sao thì từ đằng xa đi tới một đoàn xe lăm đầy bụi tỏ rằng những người ngồi xe đã vất vả trên những quãng đường nguy hiểm.

Đoàn xe dừng bánh khi Công chúa dơ tay cản lối. Đó là những lương thực mà một nước xa đã mang tới cấp đỡ nhân dân hoạn nạn.

Một hoàng tử xinh tươi từ trên xe bước xuống và khi nhận được Công chúa Mai Thanh, chàng lễ phép cúi đầu chào :

— Xin chào Công chúa.

Công chúa thấy thẹn về sự đường đột của mình, bẽn lẽn đáp :

— Chào hoàng tử.

Hoàng tử mỉm cười :

— Tệ bang xin mang lương thực sang giúp đỡ

nhân dân chẳng may chịu họa và kẻ thù sinh đã trao trả công chúa chiếc nhẫn quý xin mang lễ vật sang để cầu được sống cạnh công chúa đời đời.

Đó là hoàng tử năm xưa qua xứ này trong lột thù sinh. Thảo nào mà công chúa cứ ngỡ ngỡ như đã gặp một lần.

Đôi má hồng của nàng đỏ bừng vì xấu hổ, vì sung sướng. Nàng cũng mỉm cười đáp lễ và hai người cùng quân lính mang gạo, bánh, quần áo phân phát cho dân. Những niềm vui tràn ngập lòng người. Công chúa cầm chiếc túi thêu, thẹn thùng ước :

— Ước gì Nàng Tiên ban phúc lại trở về che chở cho hai nước của chúng ta.

Tức thì nắng dịu màu, gió mát thổi, chim chóc cùng loài người ở các hang hốc chạy ra ca hát vang âm trên mọi ngã đường đầy hoa lạ, bướm xinh.

Nàng Tiên ban phúc đã bị lòng thương người của Công chúa đánh thức dậy và nàng đã hiện ra trên từng mây tím, hưởng những lời chúc tụng và những tiếng reo vui. Nàng trở về Sau những sự trừng phạt nghiêm khắc của trời phạt, nàng thấy ai ai đều hối lỗi và trở nên hiền lành, biết yêu thương lẫn nhau.

Cả một xứ rộng lớn, trong một khắc đã tỉnh được giấc mơ hãi hùng dài dằng dặc và trở lại vui vẻ, phồn thịnh và đẹp đẽ như xưa dưới sự che chở của Nàng Tiên ban phúc.

Hoàng tử đỡ Công chúa lên xe về Cung, trong sự hoan hô náo nhiệt, để chung hưởng vinh hoa, hạnh phúc.

ĐÀO THIỆU

(phỏng theo một truyện ngoại quốc)

PHU TRƯỞNG TRUYỀN BÁ

ÔNG THẮNG VIỆT

TIỂU-THUYẾT DÀI CỦA LÊ VĂN-TRƯỜNG

(Xem từ số 87)

— Trẻ con nhà quê ấy mà. Nhưng thứ này chúng nó thích, cháu không biết.

Bà Ich-Thịnh tính cho cụ Tú một cái giá rẻ không ngờ, khiến ở hàng đi ra, cụ vui vẻ bảo thắng Việt :

— Rẻ quá cháu nhỉ. Ông lại cứ tưởng đến mấy đồng.

— Bà ấy là bạn hàng của mợ cháu mà, Ông mua thì bà ấy vừa bán, vừa biểu đấy.

Ba ông cháu đang đi thì có một người ăn mặc khả nghi đi sát ngay vào, Việt vội vàng cầm lấy gói quần áo ở tay ông, rồi nhìn người ấy nói to :

— Hừ, Việt ở Hanoi lâu rồi, đừng có tờ-mờ mà bị bóp bóp.

Người ấy vội vàng rảo cẳng sau khi lè lưỡi ra với Việt. Việt bấm ông :

— Đấy thắng ăn cắp đấy. Không biết và không nhanh mắt là nó « thò » luôn đấy, ông ạ.

Cụ Tú nghe nói rùng mình :

— Khiếp nhỉ !

— Kể cấp Hanoi có tiếng ở Bắc-kỳ, ông lại bảo chả khiếp. Ông cứ xem, cháu nhìn cho, không đứa nào lấy được của ông đâu.

— Vào chợ Đồng-xuân, Việt đưa ngay ông lại hàng hoa :

— Mợ cháu bán mua biếu ông một ít hoa cúc và thủy tiên. Ông thích đâu để cháu mua.

— Không mua, lịch-kích ai mang được.

Cháu mang. Mà việc gì phải mang. Người bán hoa người ta mang ra xe, rồi xe kéo về đến nhà. Ông chọn đi, không mợ cháu mang cháu.

Cụ Tú vốn là người thích chơi hoa, nghe cháu nói, thế liền chọn hai sọt cúc hoa vàng rõ to bằng cái bát. Nhưng đến khi nghe người bán hoa nói giá tiền cao quá, cụ lắc đầu :

— Thôi không mua nữa. Đẹp thì có đẹp đấy, nhưng đắt lắm.

Thằng Việt khẽ đặt mũi lên bông hoa rồi bảo người bán hoa :

— Tôi mua tôi biếu ông tôi đấy, bác đừng có lấy đắt quá.

— Nhưng cụ xanh lắm. cụ chọn thứ này, giá cụ lấy thứ kia thì tôi chỉ tính cậ năm hào một sọt. Đẳng này thì nhất định đồng hai.

— Không, ông tôi đã thích thứ này thì tôi mua thứ này.

Rồi nó cò kẻ mãi, người hàng hoa phải bán cho nó đồng rưỡi hai sọt. Trước khi giả tiền, nó hỏi ông :

— Ông có muốn đi xem Hanoi nữa không ? Nếu ông muốn đi thì hãy giả người ta năm hào, rồi gửi đây chốc nữa quay về lấy.

Chính ra thì cụ Tú cũng chẳng thích đi xem Hanoi, bởi cụ cũng đã đi xem một vài lần rồi, nhưng cụ rất thích đi xem Hanoi với hai cháu cụ :

— Đi, bây giờ còn sớm, mợ cháu dặn mười một giờ mới ăn cơm kia mà.

Thăng Việt đưa năm hào cho người bán hoa rồi dặn :

— Hoa này tôi mua biếu ông tôi, ông tôi đã chọn, bác không được bán cho ai nữa đấy nhé. Chốc tôi lại lấy, bác bảo đem ra xe cho tôi, rồi tôi giả nót tiền bác.

— Được rồi tôi không bán cho ai nữa đâu.

Qua hàng Đường, cụ Tú muốn mua ít mút thì thăng Việt vội gạt đi :

— Ông không phải mua nữa ông ạ. Mợ cháu đã mua nhiều xếp vào bồ rồi.

Nó đưa ông ra hàng Buồm rồi đưa ông vào Cao-lâu. Ông không nghe, nhưng nó cứ kéo ông vào :

— Có bánh bao và nhiều thứ bánh ngon lắm ông ạ.

Cụ Tú trông thấy hiệu Cao-lâu sang trọng thì có ý rụt dè.

— Cháu đã vào đây rồi à ?

— Có, ông Ngự và ông Hàn cho cháu và các con ông ấy đi ăn luôn. Cháu muốn cho mợ cháu hôm nào đi, nhưng mợ cháu bận hàng, chả bao giờ đi được cả.

— Có phải ông Ngự, ông Hàn hôm qua đến chơi nhà ta ấy không.

— Vâng, ông bà ấy tử tế với chúng cháu lắm.

— Ông bà ấy có hẹn tết về chơi ông, không biết có thật không ?

— Thật đấy ông ạ, các ông bà ấy không bao giờ nói dối đâu. Thăng Nghĩa, thăng Bích, con Lý, con Nga cũng về nữa. Năm nay nghỉ hè, cháu về ở với ông, cháu không ra Sầm-sơn với chúng nữa.

Gian ngoài khách đã ngồi đông, Việt đưa ông vào

trong buồng trong. Thấy bàn nào cũng cắm hoa và khăn chảnh tinh, cụ Tú e ngại :

— Ở đây hình như đắt hơn ở ngoài kia.

— Cũng thế thôi ông ạ.

Anh Hầu-sáng thấy một ông cụ nhà quê lồi-thôi, có ý coi thường hỏi buồng xống :

— Ăn gì ?

Cụ Tú luống cuống thì thẳng iệt đã giống giặc :

— Anh lấy một ấm chè liên-tử, rồi dọn các thứ bánh ra đây.

Thẳng iệt bắc một cái ghế cheo mũ mình và mũ thẳng Nam rồi bảo ông :

— Ông Nghi vẫn bảo con là giống khách nhiều người ăn nói lỗ mãng lắm, nhưng vì họ làm ngon nên cứ phải vào ăn. Ông ăn thử mà xem, bánh ngon lắm. Ăn xong, cháu mua một ít về biếu mẹ cháu.



Lúc ba ông cháu trở lại chợ Đồng-xuân thì thẳng Việt thấy một bà đang mặc cả hai sọt hoa của mình là thứ đẹp nhất chợ. Bà ấy đã giả tới hai đồng rưỡi. Thẳng Việt thấy thế quắc ngay mắt :

— Hoa của tôi đã mua cho ông tôi, sao bác còn định bán cho người khác ?

Người hàng hoa dỉ tai nó :

— Cậu cứ để tôi bán rồi cậu lấy thứ kia, vừa rẻ tiền hơn. Và nếu được lãi bao nhiêu, tôi sẽ chia đôi với cậu.

Thẳng Việt lắc đầu :

— Không, ông tôi chỉ thích thứ hoa này thôi.

Người bán hoa thấy thế liền dở mặt :

— Đấy thế thì tôi giả năm hào cậu.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

34

Tiểu-Thuyết Thứ Bảy in giấy giầy, tranh vẽ đẹp, bài vở hay. Thật là một tuần báo văn chương quý giá. Nhiều truyện ngắn, có xã-luận, khảo-cứu và hai tiểu-thuyết dài « Trận đời » của Lê văn Trương và « Bến cũ » của Vũ Bằng. Nhiều trang. Giá rẻ : 40 xu.

NHỮNG BỨC VĨ NHÂN

Những bức vĩ-nhân không phải chỉ là những người làm cho nước giàu và mạnh để chống-chọi với ngoại-sâm hay các thiên-tai. Có rất nhiều cách để trở nên vĩ-nhân, như là : cầm binh-khí ra chỗ chiến-trường bảo-vệ cho nước, hoặc làm nước nhà thịnh-vượng bằng những sự tìm-lòi về khoa học hay những sự phát-minh về kỹ-nghệ, hoặc là reo vào óc những người đồng bào các tư-tưởng hay và đẹp. Ta có thể trở nên một bức đại-nhân mà không cần có những ý-tưởng cao-xa mà chỉ cần thương kẻ yếu hèn, kẻ nghèo khổ vì họ cũng như những đứa trẻ con cần phải có người khuyến-khích, dạy bảo, và nhất là cần phải có người thương-yêu.

Emile Faguet
Vũ-Tiến-Đức

BẠN CÓ MUỐN LÚC NÀO CŨNG CÓ TIỀN KHÔNG ?

Người ta thường phàn nàn về nổi tiền hiếm, vậy thì chỉ bảo cho những người túng thiếu cách làm cho tiền đầy túi chính là một việc tốt vậy. Tôi—lời ông Franklin—muốn truyền lại cho họ cách kiếm ra nhiều tiền, cái cách hết sức chắc chắn để làm đầy những túi rỗng và để giữ cho những túi ấy bao giờ cũng đầy. Muốn được việc thì chỉ cần theo có hai điều sau đây một cách cẩn thận :

1 — « Sự thực thà và sự làm việc phải là những người bạn hết sức thân-thiết của bạn ».

2 — « Mỗi ngày tiêu bớt đi một xu trong số tiền lãi kiếm được ».

Nhờ đấy, túi bạn dù rỗng thế nào cũng sẽ phòng dần

lên và không bao giờ kêu đói nữa ; bạn sẽ không bị chủ nợ rầy vò nữa ; bạn sẽ không bị đói rách hành hạ nữa.

Trời đất, cảnh vật đối với bạn sẽ tươi sáng hơn hạnh phúc sẽ làm cho tim bạn đập mạnh hơn lên.

KHẢI-THUY
thuật theo Franklin

CÂU ĐỐ

1. Mẹ không chồng sinh con dưới gót.

Mẹ đã già cắt tóc đi tu.

Lên chùa tụng niệm nam vô

Các bà đi lễ phải chờ có ta.

« Đố là cái gì »

2) Không ai đắp mà cao

Không ai bào mà trơn

Không ai sơn mà đỏ

Không ai gõ mà kêu

Không ai kêu mà khóc

(Đố là gì)

(xem trả lời trang 37)

Ô CHỮ TAM GIÁC

Ngang giọc như nha 1

1 O O O O O

2 O O O O

3 O O O

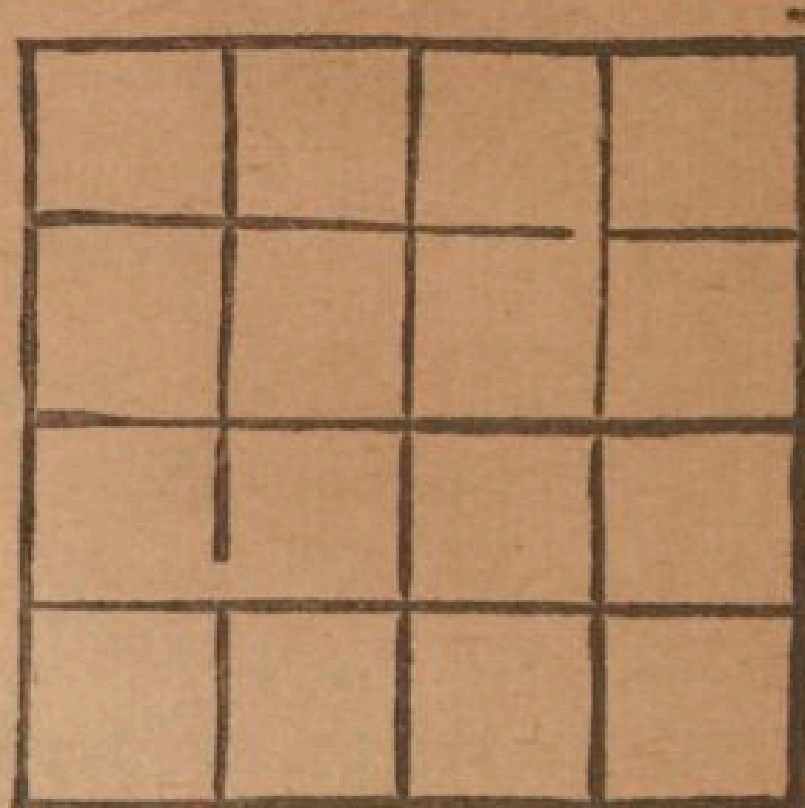
4 O O

5 O

- Thử cây hay reo hát
 - Thêm p, là những bức màn treo ở rạp hát.
 - Cha của cha mình
 - Thêm A - lên một nước.
 - Chữ thứ 7 của vào tây.
- (xem giả lời trang 38)

NÁT ÓC

Tôi có 1 cái hình vuông có 16 ô con làm bằng 40 nét vẽ thẳng như trên đây muốn nhờ các bạn bớt hộ 6 nét cho nó còn 40 ô vuông con.



(xem bài "ai" trang 37)

ANH HÙNG CA

Còn gì vui thích hơn nữa khi được nghe nói đến những công việc hiển hách của các vị anh-hùng nước nhà. Nhưng nếu kể lại bằng văn xuôi thì ta sẽ chóng quên và nhiều lúc cũng thấy chán! Vậy dùng cách nào? Làm thành bài hát là hơn cả. Từ kỳ này thỉnh thoảng, F. B. xin hiến các bạn thân yêu những thiên anh hùng ca bất hủ của giống nòi Việt-Nam.

Bình Định Vương

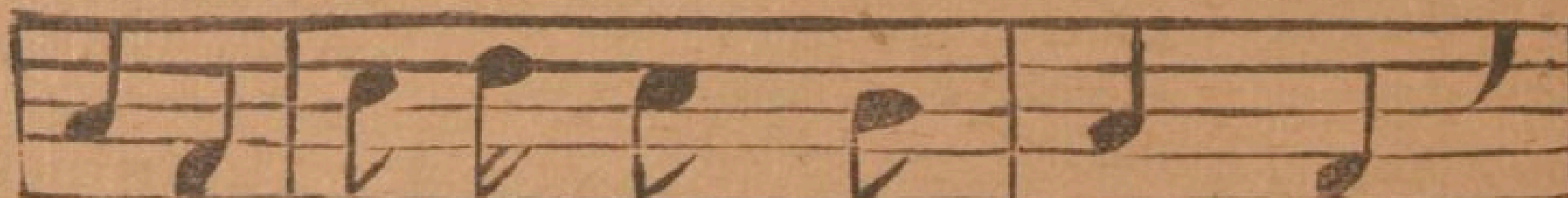
(theo điệu Frère Jacques)



Chàng Lê đánh bừa chàng Lê đánh bừa



Lòng mong thống. Lòng mong thống đem kiếm gươm phanh



thây thù đem kiếm gươm phanh thây thù.



Quân tàu thua quân tàu thua.

I

Chàng Lê đánh bừa
Lòng mong thắng
Đem kiếm gươm phanh thây thù
Quân tàu thua

II

Ngân binh khá hùng
Mà theo tiếng
Quân bước, bên kia ra, lui
Thấy đây sông

III

Trần qua đất Hà
Liều, Thắng chết

Nam tiến Vương-thông theo đường
Xa đồn Nam

IV

Bình Vương thắng hoài
Ngân quân tướng
Tôn đức vua lên ngôi trời
Coi nghìn dân

V

Từ nay các vùng
Cùng chung sống
Không uốn lưng theo chi: Tàu
Trong đời vui.

LE-TE MINH SON

LỄ PHÉP VỚI CÁCH ĐIỀU TRA

Ông Warriar, một nhà triệu-phú Mỹ, thừa lúc du-lịch trên các nước Âu-châu, có đề ý điều tra xem dân-tộc nào lễ-phép nhất. Vì thế, ông mới nhận thấy người ta kém lịch-sự với ông 19 lần ở Tây-ban-nha, 22 lần ở Thụy-sĩ, 28 lần ở Đan-mạch, 32 lần ở Anh, 5 lần ở Pháp, 61 lần ở Bỉ, 67 lần ở Hà-lan, 110 lần ở Áo, 131 lần ở Ý và 181 lần ở Đức.

Nhưng các bạn hân tò mò, muốn biết ông đã làm cách nào để đi đến kết-quả của sự điều tra ấy?

— Ông cố ý lúc dạo chơi giữa đám đông gấn mạnh lên chân người mà không hề xin lỗi. Và cũng vì ông vọc người to lớn lại có ý giảm đau, nên phần đông nạn nhân không kém lời nguyên ủy.

THÉRÈSE

TRẢ LỜI CÂU ĐỐ

1) Đất. 2) Trời. NGỌC-LIÊN

TIN TỨC TRUYỀN BÀ

Các bạn Đỗ-bảng-Khâm, Vị-Sơn, Văn-Thứ; H. d. Vinh, Nguyễn-Vượng, Ng. Hoài, Hồ sĩ-Hợp, Ph. d. Đăng, Thérèse, Vũ-dức-Hân, Nguyễn-Oanh. — Đã nhận được, cảm ơn.

Bạn Nguyễn-Pháp — rất tiếc Văn viết như thế được mà truyện lại không có gì. Bạn có hy vọng lắm.

Các bạn Nguyễn-Lợi, Đào-Thiệu, Lê-mộng, Nguyễn, Nguyễn-khắc-Nho, Ngô-văn-Quế, Hải-Khoan, Đông-Hưng, Sơn-Kiên, Dương-Tịnh, Ng. Hảo, Nguyễn-Hòa, Lang-Tềng, Nguyễn-hữu-Tài, Sĩ-Hợp, Trần-ngọc-Trác, Cẩm-Thanh, Cao-Phong, Tùng-Thiệu. — Đã nhận được, cảm ơn các bạn.

Bạn Hữu-Mai. — Đừng

viết tiểu thuyết, đề
thì giờ cho T. B. Có
gì khảo cứu lạ về
văn học, khoa-học
thì gửi cho T. T. F. B.

Bạn Thọ-Hưng và
Nhu-Quế.—Rất tiếc.

Bạn Nguyễn Hòa-
Huế, — Nhận được
đủ cả.

Các bạn Ngọc-Liên,
Tân-kim-Tử, Khải-
Thụy, Việt-Nga, Lưu-
kim-Hải, Phan-văn-
Tăng, Hùng - Sơn
Lang Nhơn. — Thư
và bài đã nhận

được. Chong tôi sẽ
chọn lựa.

Bạn Lê-văn-Trúc. —
Bạn tìm những số
T. B. mà xem Hợp-
thư.

Bạn Ngọc-Long. —
Không.

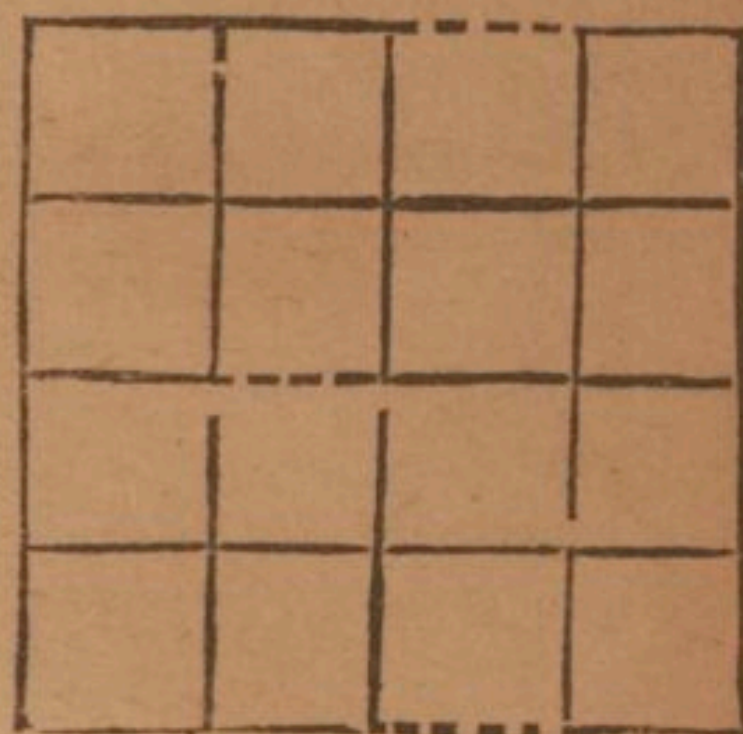
Bạn Nguyễn-mỹ-
Linh Tourane. — Viết
được; nhưng cần
bình dị hơn. Cốt
truyện ấy đã nhiều
người viết.

Bạn Minh - Yến
Huế. — Không.

TRẢ LỜI NÁT ÓC

Các bạn cứ bớt như sau
đây sẽ còn 10 ô vuông con mà
chỉ bớt có 6 nét.

L. D. Những nét có chấm
à những nét bớt đi.



NGUYỄN OANH

MỘT CÂU CHUYỆN LÙ'A

PHƯƠNG-VIÊN

« C'est un double plaisir de tromper les trompeurs », nhà ngụ
ngôn La Fontaine đã nói như vậy. Dưới đây, tôi xin kể các
bạn nghe một câu chuyện để chứng thực lời nói ấy :

Ngày xưa, bá tước Mac Antoine là một vị danh tướng La-
Mã thường thường cùng Hoàng-hậu Ai-Cập Cléopâtre đi câu
để giải trí. Hoàng-hậu câu rất tài, được nhiều cá luôn. Trái
lại, Marc Antoine rất vụng-về, chậm-chạp và không lúc nào
ông câu được một con cá — dù là một con rất nhỏ. Hoàng-
hậu thích trí chế giễu ông hoài. Luôn luôn giữa những buổi dạ
hội đầy cả các vị thượng-khách, Marc Antoine là cái đình của
Cléopâtre mỗi khi Hoàng-hậu muốn pha trò hài hước. Bởi vậy,
Antoine trong lòng đã nuôi sẵn một mối giận từ lâu. Hàng rập
tâm trả thù.

Một hôm, chàng sai kẻ hầu-cận ra gọi Satarnel, một quán
quân bơi lội ở La-Mã hồi ấy. Chàng ân cần dặn Satarnel :
« Ngày mai đây, Cléopâtre đến rủ ta đi câu. Người hãy lấy
một xâu cá tươi, lặn xuống dưới nước, rồi móc lần lượt vào
lưỡi câu của ta nghe ! Thế nào ta cũng thắng cuộc, và chắc-
chắn người sẽ được trọng thưởng ». Satarnel vâng lời và hứa
sẽ làm xong bốn phận.

Hôm sau, Cléopâtre lại cùng Antoine thong thả đi câu. Hoàng-hậu chắc hẳn thế nào hôm nay cũng được một bữa cười to. Trái lại, Marc Antoine trên môi thoáng một nụ cười kiêu-ngạo, và liếc mắt ngạo nghễ nhìn Cléopâtre. Chàng hí-hửng mừng thầm.

Quả nhiên, sau buổi câu, bá-tước được nhiều cá lắm. Hoàng-hậu không ngạc-nhiên, nhưng cũng khen vài câu để lấy lòng và nài đã rõ quỷ kế của Marc Antoine. Hoàng-hậu hẹn :

« Mai đây, thế nào bá tước cũng đi câu nhé ! »

Marc Antoine vui vẻ :

« Vâng, và xin Hoàng-hậu đúng hẹn cho ».

Hôm sau, cuộc đi câu lại có phần vui hơn. Marc Antoine cũng như Cléopâtre đều tỏ vẻ hoan-hỷ, đầy hy-vọng về công việc sắp làm của mình.

Marc Antoine thách :

« Hoàng-hậu cố lên nhé ! Ai thắng buổi đi câu này được kể là vô-dịch đấy ! »

Cléopâtre mỉm cười :

« Vâng, và xin bá tước giữ lời hứa cho ».

Cuộc vui bắt đầu. Hai người đều quăng giầy. Phao lênh-bềnh nổi trên mặt nước. Bỗng nhiên, Marc Antoine thấy phao mình động-dậy và chìm xuống. Chàng đưa mắt nhìn Hoàng-hậu và nở một nụ cười khoái trá, nụ cười của kẻ thắng cuộc. Nhưng...

Chàng háng hái giựt : nơi lưới câu chàng, một con cá vừa mới « rán » xong, im lặng không vùng vẫy.

Chàng ngạc-nhiên, ngờ-ngác nhìn Hoàng-hậu và hình như đã rõ nguồn cơn, chàng hồ thẹn cúi gằm mặt xuống.

PHƯƠNG-VIÊN

TRẢ LỜI Ô CHỮ

T H Ô N G

H Ô N G

Ô N G

N G

G

PHAN VĂN-TẮNG

● Nhà sách NGUYỄN KHÁNH ĐÀM 12 phố Sabourain Saigon nhận đóng sách kể từ nay. Các bạn đọc *Truyện Bá* đưa *Truyện Bá* lại đóng bìa carton sẽ được tính giá đặc biệt.

er Julel 1943

Lục Văn Tiên dẫn giai

Trong **PHỔ - THÔNG** **CHUYÊN - SAN**

200 trang, giá bán 1\$50

Trong dịp hội Khuyển học Saigon làm lễ kỷ niệm
cụ NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU, tác giả LỤC VÂN TIÊN
ai cũng nên có một cuốn chuyên-san LỤC VÂN
TIÊN DẪN GIẢI.

Có bán khắp các hiệu sách Trung, Nam, Bắc.

MỚi IN LẠI

CHINH PHU

NGÂM KHÚC DẪN GIẢI

của NGUYỄN ĐỖ - MỤC — Giá bán : 0\$80

DẦU ĐẠI-QUANG

Trừ phong, giải cảm, phong ngứa sưng hàn, ngăn ngừa mưa nắng, khi đi đường xa, hoặc lúc ở nhà, có sẵn một lọ dầu Đại-Quang trong mình, sẽ tránh khỏi các chứng bệnh vặt xảy đến bất kỳ. Dầu Đại-Quang là một món vật báu để hộ thân, rất có công hiệu.

Xin nhớ nhận con Bướm

hiệu, Đại-Quang mới là Dân thật chính hiền.

28, Phố hàng Ngang, Hanoi, giấy nói 805